

Số: 36/2025/QĐST-KDTM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-KDTM ngày 02 tháng 05 năm 2024, về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; trụ sở: 2 N, Phường V, Quận C, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Nguyễn Quang D1.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ; trụ sở: 78-80. Đường A, KDC T, xã B, huyện B, TP ..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Phía bị đơn là Công ty Cổ phần Đ – Tổng 68 phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20 tháng 8 năm 2025 số tiền 3.714.715.712 đồng (trong đó: Tiền gốc: 2.785.712.000 đồng, tiền lãi là 929.003.712 đồng) phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 202226573589 ngày 21 tháng 3 năm 2022.

Đối với tài sản bảo đảm khoản vay là 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Lexus LX570 biển kiểm soát 51F-918.18, màu đen, số máy: 3UR3283931, số khung: JTJHY7AX8G4209177 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 099994 cấp ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo hợp đồng thế chấp tài sản số 05358 ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại Phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giao cho ngân hàng TMCP S để thu hồi nợ dựa theo Mục 4 Phụ lục số 04 “Danh sách xe ô tô bị kê biên” kèm theo Bản án số 148/2025/HSST ngày 02 tháng 04 năm 2025 về Lê Quang B và đồng phạm.

Kể từ ngày 21 tháng 8 năm 2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc và lãi chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bị đơn là Công ty Cổ phần Đ – Tổng 68 phải chịu án phí sơ thẩm là 53.147.000 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP S tiền tạm ứng án phí số tiền 46.239.018 đồng theo Biên lai số: 0033672 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Dũng